

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HS-ST

Ngày: 29-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Trường Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Thế Hồi và ông Trịnh Khắc Long.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Chinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29-7-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 02-7-2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HS, ngày 16-7-2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Th, sinh ngày tại tỉnh; trú tại: Tổ 2, thị trấn P, huyện Ni, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Thợ nhôm kính; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn V và bà Phạm T; có 02 người con (con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24-4-2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-3-2020 đến nay. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Trương Đặng Minh Đ, sinh năm 1987; địa chỉ: , phường Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định. (Vắng mặt).

+ Chị Phạm Thị P, sinh năm 1993; địa chỉ: Số i, thành phố Q, tỉnh Bình Định. (Vắng mặt).

- Những người làm chứng:

+ Chị Trần Thị Ngọc Ta, sinh năm 1989; địa chỉ: , tổ 2, phường P, , tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Văn Anh Tu, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt).

+ Anh Trần Thế Vi, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt).

+ Chị Đinh Thị H, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt).

- *Người chứng kiến:* Anh Phan Kế To, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn , thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 17-3-2020, qua xác minh tin báo của quần chúng nhân dân, Công an huyện Ngọc Hồi phát hiện Nguyễn Th đang điều khiển ô tô biển kiểm soát 77C-16690 lưu thông trên đường Thị Loan, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi. Khi đến đường Văn Thụ, Th dừng xe phía đối diện quán cơm gà Sài Gòn, thuộc Tổ dân phố 3, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi rồi xuống đi bộ. Tiến kiểm tra, phát hiện trong túi phía trước bên trái chiếc quần lưng Th mặc có 01 gói nilon loại có mép vuốt, chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy, nên Công an huyện Ngọc Hồi tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Th và thu giữ toàn bộ tang vật theo quy định.

Nguyễn Th khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 17-3-2020, khi đang uống rượu tại quán Hòa 76, đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi cùng với Trương Đăng Minh Đ, Trần Thị Ngọc Ta và Nguyễn Văn Anh Tu thì Th có nhu cầu sử dụng ma túy nên hỏi mượn của Đ xe ô tô biển kiểm soát 77C – 166.90 rồi điều khiển đến nhà Trần Thế Vi tại Thôn B, xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum, tìm gặp người có tên thường gọi là Vi Lào để xin ma túy. Đến nơi, Th được Vi Lào cho 01 gói nilon bên trong chứa ma túy đá. Sau đó, Th cất gói ma túy vào túi quần rồi cho xe quay lại quán Hòa 76. Một lúc sau, Th điều khiển ô tô chở theo Đ, Ta và Tu đến nhà bạn ở Tổ dân phố 3, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi để có việc riêng, nhưng khi Th vừa xuống xe thì bị Công an huyện Ngọc Hồi kiểm tra, bắt quả tang.

Kết luận giám định số: 59/KLGD-PC09 ngày 20-3-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Kon Tum xác định: Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu

trắng thu giữ từ Nguyễn Th là ma túy (loại Methamphetamine), khối lượng 2,18gam.

Tại Bản cáo trạng số: 33/CT-VKS-HS ngày 01-7-2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi truy tố Nguyễn Th về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; biết ăn năn, hối cải.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố khẳng định việc truy tố đối với Nguyễn Th là có căn cứ, đúng pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Th mức án tù 18 tháng đến 24 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự; tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2020/HS-ST ngày 24-4-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17-3-2020, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 28-11-2019 đến ngày 21-01-2020).

2. Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tuyên tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy, 01 chiếc quần vải và 250 ống thủy tinh trong vụ án.

3. Về án phí: Đề nghị căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thẩm quyền các thủ tục tiến hành tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - anh Trương Đặng Minh Đ và chị Phạm Thị P; những người làm chứng - chị Trần Thị Ngọc Ta,

anh Nguyễn Văn Anh Tu, anh Trần Thế Vi, chị Đinh Thị H; người chứng kiến - anh Phan Kế To, dù được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt. Xét việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Th khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 17-3-2020, tại đoạn đường Văn Thụ, phía trước quán cơm gà Sài Gòn, thuộc Tổ dân phố 3, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, Công an huyện Ngọc Hồi tiến hành kiểm tra, phát hiện bên trong túi quần Nguyễn Th có 01 gói nilon chứa chất rắn nghi ma túy, nên lập biên bản phạm tội quả tang. Th khai nhận gói ma túy này là do bị cáo xin của đối tượng có tên Vi Lào để sử dụng, nhưng khi chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Kon Tum thể hiện: Gói chất thu giữ từ Nguyễn Th là ma túy (loại Methamphetamine), có khối lượng 2,18gam. Tại thời điểm thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Nguyễn Th là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi truy tố Nguyễn Th theo điều luật vừa nêu, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, thấy rằng: Hành vi của Nguyễn Th là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết rõ, ma túy là chất độc được có khả năng gây nghiện cao, làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tính mạng của người sử dụng. Tội phạm về ma túy là một trong những tội phạm có khả năng làm nảy sinh ra nhiều loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Bởi vậy, những hành vi như mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép loại chất này bị pháp luật nghiêm cấm. Mặc dù vậy, với mong muốn được sử dụng chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội thể hiện ý thức liều lĩnh, coi thường pháp luật của bị cáo; gây ảnh hưởng xấu đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Mặt khác, trước khi phạm tội trong vụ án này, Nguyễn Th đã có hành vi “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” đã bị truy tố nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng - giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với người phạm tội, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Nguyễn Th không phải chịu

các quy định về tăng nặng trách nhiệm hình sự. Mặt khác, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tích cực hợp tác với chức năng trong việc phát hiện, đấu tranh phòng chống tội phạm – đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng. Bên cạnh đó, hiện nay Nguyễn Th là lao động chính trong gia đình, một mình nuôi 02 con nhỏ, vợ (chưa đăng ký kết hôn) đã bỏ đi khỏi nơi cư trú (được chính quyền địa phương xác nhận), nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cũng cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, sớm cải tạo thành người có ích.

[5] Với tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ cùng nhân thân của bị cáo Nguyễn Th như đã phân tích, đánh giá ở trên, thấy rằng: Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục người phạm tội, đồng thời cũng nhằm để răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Trước khi bị xét xử trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Th đang phải chấp hành Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2020/HS-ST ngày 24-4-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Th hiện nay đang một mình nuôi 02 con nhỏ, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Nguồn gốc gói ma túy trong vụ án theo lời khai của Nguyễn Th, là do một người có tên Vi Lào cho bị cáo. Tuy nhiên, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch của Vi Lào, nên chưa đủ cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự đối với người này.

[9] Về vật chứng của vụ án: Cùng với số ma túy, Cơ quan điều tra còn thu giữ: 01 chiếc quần vải lưng và 250 ống thủy tinh.

Xét thấy: Số ma túy là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy. Riêng chiếc quần và 250 ống thủy tinh là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo, nhưng tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu trả lại; các tài sản này có giá trị sử dụng không đáng kể; nên tịch thu, tiêu hủy.

[10] Ngoài ra, Cơ quan điều tra có thu giữ xe ô tô biển kiểm soát 77C-16690 do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Sau khi làm rõ, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu là chị Phạm Thị P theo đúng quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Th phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Th 18 (Mười tám) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự;

- Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 06 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2020/HS-ST ngày 24-4-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum. Buộc bị cáo Nguyễn Th phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam trong vụ án này (ngày 17-3-2020), được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án trước (từ ngày 28-11-2019 đến ngày 21-01-2020).

2. Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì chứa mẫu vật sau khi trích giám định được niêm phong, mặt trước có nội dung “**CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 59/KLGD-PC09**”, mặt sau có các hình dấu tròn ghi nội dung “***PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ * CÔNG AN TỈNH KON TUM**” và các chữ ký ghi họ tên của Phùng Văn Quế, Đỗ Thị Thanh Huyền và Nguyễn Diên Hùng tại mép dán (*Mẫu vật hoàn lại sau giám định*);

+ 01 chiếc quần vải lưng, màu đà, phía trước có 02 túi, phía sau có 02 túi;

+ 250 ống thủy tinh trong suốt, hình trụ tròn, cùng kích thước khoảng (0,6 x 19)cm.

Các vật chứng, tài sản nêu trên như được ghi tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02-7-2020 giữa Công an huyện Ngọc Hồi và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi.

3. Về án phí: *Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội);*

- Buộc bị cáo Nguyễn Th phải nộp là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: *Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 29-7-2020), bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND t. Kon Tum;
- VKSND t. Kon Tum;
- VKSND h. Ngọc Hồi;
- Công an h. Ngọc Hồi;
- Chi cục THADS h. Ngọc Hồi;
- Bị cáo; người TGT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Trường Thọ

